

Số: 02 /2018/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 01 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng
cảnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản tu bổ, phục hồi di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Văn hóa và Thông tin thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Kiên Giang tại Tờ trình số 84/TTr-SVHTT ngày 26 tháng 01 năm 2018.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao cho Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 12 tháng 3 năm 2018 và thay thế cho Quyết định số 2039/2000/QĐ-UB ngày 10 tháng 10 năm 2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc giao nhiệm vụ bảo vệ, quản lý và sử dụng di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh tỉnh Kiên Giang. *ML*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Website Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- LĐVP, P.NCPC, P.VHXXH, P. TH;
- Lưu: VT, SVHTT, ltram (01b). *170*



Mai Văn Huỳnh



QUY ĐỊNH
Quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02 /2018/QĐ-UBND
ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh; các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích (sau đây gọi chung là di tích) đã được xếp hạng hoặc chưa được xếp hạng nhưng nằm trong danh mục kiểm kê đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ, sử dụng, phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Mục tiêu quản lý di tích

1. Bảo vệ các di tích trên địa bàn tỉnh trước những tác động xấu của môi trường tự nhiên, môi trường xã hội. Hạn chế những nguy cơ làm hư hỏng; giữ gìn, bảo tồn nguyên trạng các di tích theo quy định của Luật Di sản văn hóa nhằm phát huy giá trị của di tích đáp ứng nhu cầu thăm quan, nghiên cứu, học tập.

2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về di tích; mở rộng quá trình xã hội hóa trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

3. Nâng cao nhận thức, phát huy giá trị di tích thông qua việc giáo dục truyền thống lịch sử, văn hoá của dân tộc.

4. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức và cá nhân trong việc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

5. Thành lập, củng cố và kiện toàn các tổ chức quản lý di tích đảm bảo phù hợp với cấp độ, giá trị lịch sử và quy mô của di tích.

6. Tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong việc xây dựng, kiện toàn các Ban Bảo vệ di tích và xây dựng các biện pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Qua đó làm tốt công tác quản lý, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị di tích theo Luật Di sản văn hóa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Chương II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ DI TÍCH

Điều 4. Các hạng di tích trên địa bàn tỉnh

1. Di tích cấp quốc gia đặc biệt.
2. Di tích cấp quốc gia.
3. Di tích cấp tỉnh.
4. Di tích trong danh mục đã kiểm kê, được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, nhưng chưa xếp hạng.
5. Di tích chờ kiểm kê, xếp hạng.

Điều 5. Giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về di tích

1. Các di tích đã được xếp hạng, các di tích nằm trong danh mục di tích đã kiểm kê do Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thuộc địa giới hành chính của huyện, thị xã, thành phố nào thì do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện) nơi có di tích quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của di tích, trừ trường hợp được quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.

2. Các di tích được xếp hạng thuộc lĩnh vực quản lý của ngành nào thì do ngành đó đầu tư tôn tạo, xây dựng và trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị theo quy định.

3. Các di tích danh lam thắng cảnh thuộc các khu bảo tồn, khu dự trữ sinh quyển sẽ do Ban Quản lý khu này trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị theo quy định.

4. Các di tích nằm trong khu vực đất quốc phòng an ninh, khi tiến hành lập hồ sơ xếp hạng, tu bổ, tôn tạo di tích phải được thông qua cơ quan quân sự quản lý khu vực đó.

5. Các di tích chờ kiểm kê, xếp hạng sẽ do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) trực tiếp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị theo quy định.

Điều 6. Thành lập Ban Quản lý di tích, Ban Bảo vệ di tích

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc các ngành có di tích được xếp hạng thành lập các Ban Quản lý di tích để quản lý một hoặc nhiều di tích trên địa bàn.

2. Ban Quản lý di tích là đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nhiệm vụ trực tiếp quản lý, tổ chức hoạt động bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích được phân công và chịu sự quản lý trực tiếp của cơ quan ra quyết định thành lập.

3. Các di tích không có Ban Quản lý di tích thì Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thành lập Ban Bảo vệ di tích để trực tiếp quản lý, bảo vệ, chăm sóc, khai thác, phát huy giá trị đối với di tích có trên địa bàn ngay sau khi được xếp hạng.

a) Ban Bảo vệ di tích là tổ chức xã hội chịu sự hướng dẫn, quản lý trực tiếp của Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện. Ban Bảo vệ di tích gồm: 01 Trưởng ban và không quá 02 hoặc 03 Phó Trưởng ban và các ủy viên. Thành viên Ban Bảo vệ di tích gồm: Những người tự nguyện, có uy tín được nhân dân đề cử, các cá nhân có liên quan đến quyền sở hữu đối với di tích hoặc trực tiếp và thường xuyên quản lý di tích. Cán bộ phụ trách văn hóa xã hội, cán bộ phụ trách đoàn thể của xã, phường, thị trấn có thể kiêm nhiệm làm thành viên của Ban Bảo vệ di tích.

b) Đối với các di tích là cơ sở thờ tự, thành phần Ban Bảo vệ có thêm đại diện quản lý cơ sở thờ tự.

Điều 7. Chế độ làm việc và kinh phí hoạt động của Ban Bảo vệ di tích

Ban Bảo vệ di tích tự chủ hoàn toàn về kinh phí hoạt động; xây dựng và thực hiện theo quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ được sự thống nhất của các thành viên Ban Bảo vệ và được thông qua Phòng Văn hóa và Thông tin nơi có di tích.

Điều 8. Kinh phí bảo vệ, đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích

1. Kinh phí đầu tư cho công tác bảo quản, tu bổ, tôn tạo, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh gồm các nguồn: Ngân sách Trung ương (chương trình mục tiêu về văn hóa); ngân sách địa phương, nguồn thu từ khai thác, phát huy giá trị di tích, phí tham quan, nguồn công đức và các nguồn vốn hợp pháp khác.

2. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách hỗ trợ, nguồn kinh phí sự nghiệp văn hóa, ngân sách cùng cấp và các nguồn lực từ việc xã hội hóa để thực hiện công tác bảo vệ, vệ sinh môi trường, sửa chữa nhỏ di tích bảo đảm không phá vỡ những bộ phận cấu thành di tích gốc.

Chương III

TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC VÀ CÁ NHÂN TRONG QUẢN LÝ DI TÍCH

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Văn hoá và Thể thao

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Quản lý nhà nước chuyên ngành về di tích theo quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Lựa chọn các di tích đủ tiêu chí xếp hạng để lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xếp hạng di tích cấp tỉnh và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập hồ sơ di tích trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xếp hạng di tích cấp quốc gia hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xếp hạng di tích cấp quốc gia đặc biệt;

b) Phối hợp các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di tích theo Luật Di sản văn hoá và các văn bản pháp luật, hướng dẫn khác có liên quan;

c) Chỉ đạo và hướng dẫn Phòng Văn hoá và Thông tin cấp huyện phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh;

d) Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức, cá nhân đầu tư trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành. Trực tiếp xem xét, hướng dẫn, quản lý việc đưa hiện vật, hình ảnh mới vào di tích.

đ) Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các dự án về bảo tồn, phát huy giá trị di tích; chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thẩm định dự án bảo quản trùng tu, tôn tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng ảnh hưởng xấu đến không gian, cảnh quan môi trường đối với di tích cấp tỉnh và đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định đối với di tích cấp quốc gia và di tích cấp quốc gia đặc biệt trên địa bàn tỉnh;

e) Tổ chức thực hiện các dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh từ nguồn ngân sách nhà nước sau khi được phê duyệt;

g) Quản lý và hướng dẫn các hoạt động lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích;

h) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý những vi phạm liên quan đến việc xâm hại di tích trên địa bàn tỉnh;

i) Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị di tích;

k) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách khuyến khích, huy động các nguồn lực trong xã hội tham gia vào các hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh;

l) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức các hình thức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh;

m) Đề xuất các đề tài nghiên cứu khoa học trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích;

n) Theo dõi, đôn đốc, giám sát và thường xuyên phối hợp với các sở, ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện có hiệu quả công tác quản lý các nguồn tài chính để tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh;

o) Xây dựng kế hoạch, quy hoạch dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo Luật Di sản văn hóa, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành bằng nguồn ngân sách Trung ương, ngân sách của tỉnh và nguồn vốn xã hội hóa;

p) Hàng năm, tổng hợp kinh phí về công tác bảo quản, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích gửi cơ quan chức năng thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

q) Phối hợp với Sở Tài chính, các ngành và đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy định về phí, lệ phí, về việc thu nộp, sử dụng phí, lệ phí trong việc quản lý, bảo vệ, phát huy và khai thác các di tích trên địa bàn tỉnh;

r) Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước cấp tỉnh về tôn giáo, Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh xây dựng quy chế phối hợp về bảo vệ, tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị đối với các di tích gắn với hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn; quản lý, hướng dẫn các hoạt động lễ hội truyền thống, tín ngưỡng gắn với di tích;

s) Phối hợp với Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai việc kiện toàn bộ máy quản lý di tích phù hợp với điều kiện và yêu cầu thực tế của địa phương; đảm bảo hiệu quả công tác quản lý theo quy định hiện hành;

t) Những nhiệm vụ cụ thể khác liên quan đến hoạt động quản lý di tích thực hiện theo quy định của pháp luật;

Điều 10. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh có liên quan

1. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức bộ máy, bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý di tích.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ban ngành liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tôn giáo đối với tổ chức và cá nhân đang hoạt động tôn giáo tại các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong công tác lập bản đồ và biên bản khoanh vùng bảo vệ các khu vực bảo vệ di tích; tham mưu trình Ủy ban

nhân dân tỉnh ban hành các quy định đối với việc xác định ranh giới và cắm mốc ranh giới các khu vực bảo vệ di tích.

b) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, các sở, ban ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn lập hồ sơ, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với các di tích để làm cơ sở bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

c) Phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến để bảo vệ môi trường bền vững tại những nơi có di tích.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Sở Tài chính và các sở, ban ngành có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí các nguồn vốn đầu tư thuộc vốn ngân sách tỉnh thực hiện kế hoạch công tác quản lý di tích.

4. Sở Tài chính

a) Thẩm định kinh phí cấp cho công tác quản lý di tích trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; có trách nhiệm đảm bảo kinh phí cho hoạt động quản lý di tích.

b) Kiểm tra việc cấp phát, quản lý và sử dụng kinh phí hoạt động bảo tồn và phát huy giá trị di tích theo quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy định việc thu nộp, sử dụng phí, lệ phí liên quan đến quản lý và khai thác các di tích trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Xây dựng

a) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn các định mức, đơn giá trong lĩnh vực xây dựng đối với công tác bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích theo quy định của pháp luật. Giám sát thực hiện quy định trong lĩnh vực xây dựng đối với công tác bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích theo quy định của pháp luật.

b) Tham gia ý kiến góp ý trong công tác quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức giáo dục cho học sinh các cấp học về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; khuyến khích đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học.

b) Khuyến khích các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh đăng ký nhận chăm sóc di tích tại địa phương và xây dựng kế hoạch chăm sóc định kỳ đối với các di



tích, nhằm nâng cao ý thức bảo vệ di tích cho học sinh và giữ gìn vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp cho di tích.

c) Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc triển khai thực hiện chăm sóc, bảo vệ di tích thông qua báo cáo tổng kết phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” và lồng ghép vào các hoạt động sơ kết và tổng kết năm học.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các sở, ngành liên quan xây dựng quy hoạch, kế hoạch trong việc bảo vệ và phát huy các khu vực rừng đặc dụng, rừng phòng hộ nằm trong khu vực khoanh vùng bảo vệ di tích theo quy định.

8. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao trong việc đề xuất triển khai, quản lý việc ứng dụng các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học phục vụ việc phát hiện, quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

9. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện công tác giữ gìn an ninh, trật tự trong các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích, có biện pháp phòng chống cháy, nổ tại di tích, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi mua bán, trao đổi, vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích.

10. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh thường xuyên truyền thông, tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc bảo vệ và phát huy giá trị của di tích.

11. Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang, Báo Kiên Giang

Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về các di tích trên địa bàn tỉnh, thông tin về các hoạt động tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa của việc bảo vệ và phát huy giá trị của di tích nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công dân và toàn xã hội trong công tác quản lý di tích.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Trực tiếp quản lý di tích đã xếp hạng và di tích có trong danh mục kiểm kê trên địa bàn; quyết định thành lập các Ban Quản lý di tích, Ban Bảo vệ di tích thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các cơ quan chức năng chỉ đạo, tăng cường công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích trong phạm

vi địa phương theo thẩm quyền. Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện công tác quản lý di tích gắn với phát triển du lịch.

3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến những quy định pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị di tích tại địa phương. Phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời, bảo vệ và xử lý các vi phạm đối với di tích theo thẩm quyền và quy định của Nhà nước; báo cáo, đề xuất và đề nghị cơ quan có thẩm quyền trong việc xếp hạng di tích.

4. Xây dựng kế hoạch bảo vệ, bảo quản, tu bổ, phát huy giá trị di tích trên địa bàn.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện quy trình, thủ tục, nội dung xây dựng dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích tại địa phương trình cấp có thẩm quyền thỏa thuận, phê duyệt theo trình tự quy định của pháp luật.

6. Lập và trình các cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích tại địa phương đối với dự án Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ đầu tư.

7. Phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao và các sở, ban, ngành liên quan để xử lý những hành vi xâm hại đến di tích.

8. Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị các di tích trên địa bàn; đồng thời, có biện pháp xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân có hành vi xâm hại đến di tích trên địa bàn.

9. Có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng nội quy, quy chế hoạt động của Ban Quản lý di tích là đơn vị sự nghiệp trực thuộc, Ban Bảo vệ di tích trên địa bàn mình quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp quản lý các di tích chờ kiểm kê hoặc xếp hạng.

2. Tuyên truyền, phổ biến những quy định của pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị di tích tại địa phương.

3. Tổ chức bảo vệ, phát huy giá trị di tích tại địa phương, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong việc bảo vệ và quản lý di tích.

4. Tiếp nhận khai báo về di tích, kiến nghị việc xếp hạng di tích lên cơ quan cấp có thẩm quyền.

5. Phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời những hành vi làm ảnh hưởng tới di tích và cảnh quan môi trường của di tích.

6. Ngăn chặn và xử lý các hoạt động mê tín dị đoan tại di tích theo thẩm quyền.

Điều 13. Trách nhiệm của Ban Quản lý di tích và Ban Bảo vệ di tích trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Trực tiếp quản lý di tích, xây dựng nội quy và quy chế hoạt động của tổ chức theo chức năng nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao.

2. Xây dựng thực hiện kế hoạch hoạt động, kế hoạch tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích trên cơ sở nguồn kinh phí quy định tại Điều 8 Quy định này theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thực hiện công tác kiểm kê, bảo quản, sưu tầm tài liệu, hiện vật gắn với di tích nhằm bổ sung cho phòng trưng bày di tích; tổ chức đón tiếp và hướng dẫn khách thăm quan, nghiên cứu tại di tích.

3. Báo cáo bằng văn bản tình hình hoạt động của di tích mình quản lý lên cấp trên trực tiếp và Sở Văn hóa và Thể thao hàng tháng, quý và năm.

4. Phối hợp với các ban, ngành liên quan phổ biến, tuyên truyền, giáo dục nhân dân chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về di sản văn hóa, an ninh quốc phòng, vệ sinh môi trường, giữ gìn, bảo vệ và phòng, chống cháy nổ, các hoạt động kinh doanh tại di tích theo đúng quy định của pháp luật.

5. Ngăn ngừa kịp thời hiện tượng coi nới, lấn chiếm di tích, chủ động giải quyết các vụ việc vi phạm gây mất cảnh quan và gây mất thuần phong mỹ tục tại di tích. Tăng cường công tác kiểm tra, thông báo kịp thời cho Ủy ban nhân dân cấp xã, Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện khi phát hiện các trường hợp di tích bị lấn chiếm, hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại.

6. Có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản cho các cơ quan có thẩm quyền cấp trên khi phát hiện di tích bị phá hoại, bị lấn chiếm, bị làm sai lệch giá trị, bị hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại đến di tích.

Điều 14. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích

1. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý, sử dụng di tích có trách nhiệm tôn trọng, bảo vệ, gìn giữ và phát huy giá trị của di tích theo đúng quy định và chịu trách nhiệm chính trong việc sử dụng đất có di tích.

2. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, bảo vệ, ngăn chặn kịp thời các hành vi xâm hại di tích. Trong trường hợp phát hiện di tích bị phá hoại, bị lấn chiếm, bị làm sai lệch giá trị, bị hủy hoại hoặc có nguy cơ bị hủy hoại phải kịp thời thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Phòng Văn hóa và Thông tin.


3. Tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân thăm quan, du lịch và các hoạt động học tập, nghiên cứu tại di tích.

4. Được thu phí tham quan theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện Quy định này.
2. Quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vấn đề hoặc nội dung chưa phù hợp, cần sửa đổi, bổ sung phải báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa và Thể thao) để được xem xét, xử lý. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K.T. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh

